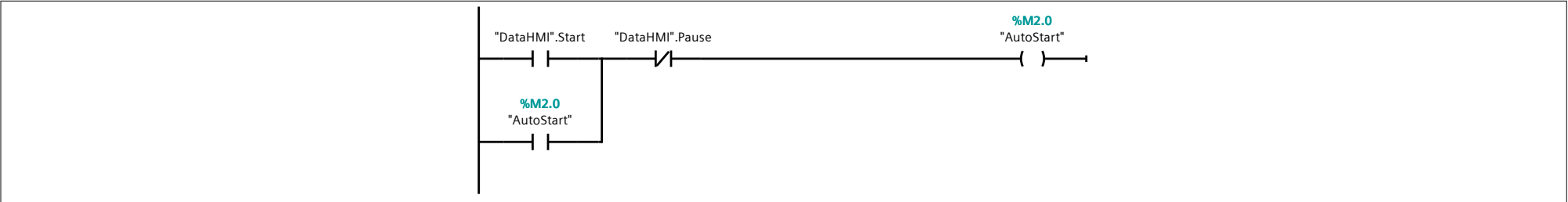


Auto [FC3]

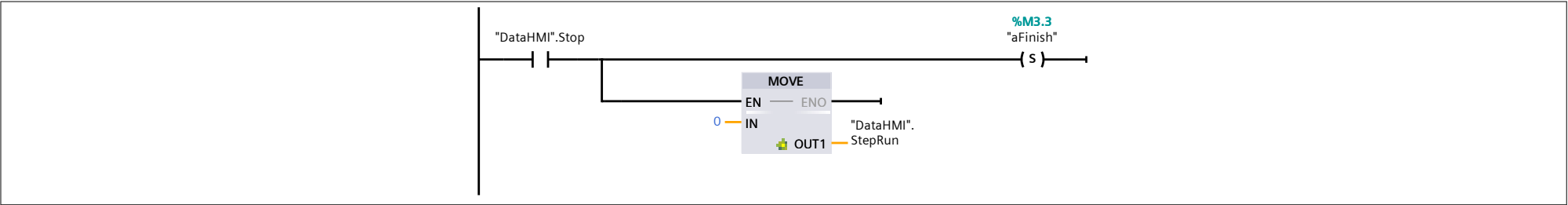
Auto Properties							
General							
Name	Auto	Number	3	Type	FC	Language	LAD
Numbering	Automatic						
Information							
Title	Chế độ chạy thanh trùng tự động	Author		Comment	Date Init: 18/02/2016 Update1: 17/08/2016 Update2: 24/08/2017 NKN	Family	
Version	0.1	User-defined ID					

Name	Data type	Default value	Comment
Input			
Output			
InOut			
▼ Temp			
TempPre_ComeUp	Real		
Temp_Dn	Real		
Temp_Up	Real		
Press_Dn	Real		
Press_Up	Real		
ET_Time_ComeUp	DInt		
ET_Time_ComeUp_CONV	Real		
PressDn_Ramp	Real		
PressUp_Ramp	Real		
ET_Sum	DInt		
ET_GN	DInt		
T_Cool1_PhunSuong	DInt		
ET_Cool1	DInt		
Cool_TG	Real		
Cool_TG_INT	DInt		
Constant			
▼ Return			
Auto	Void		

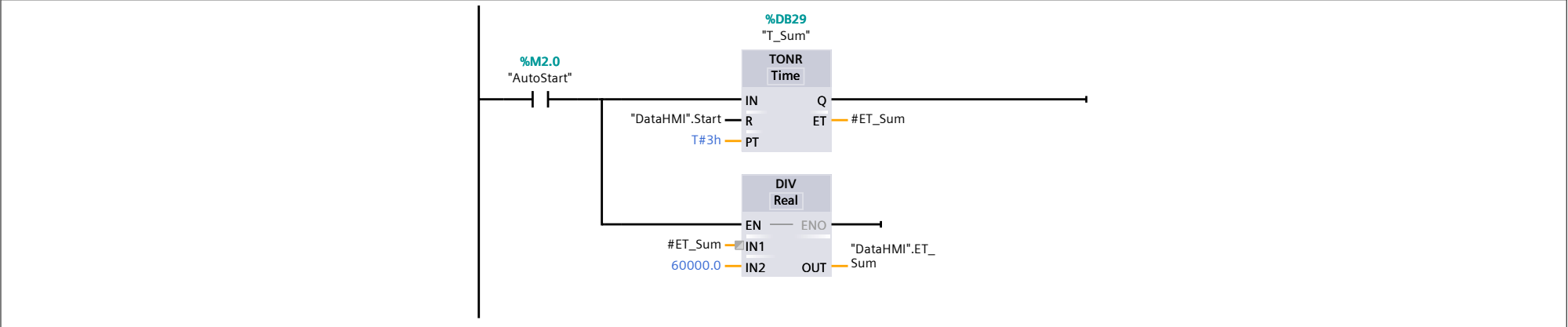
Network 1: Bắt đầu chạy chương trình



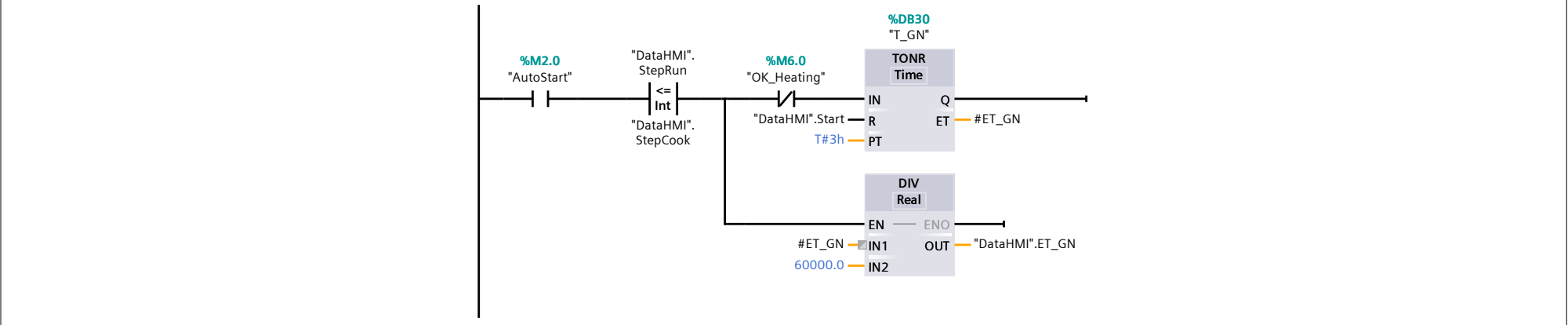
Network 2: Stop chương trình



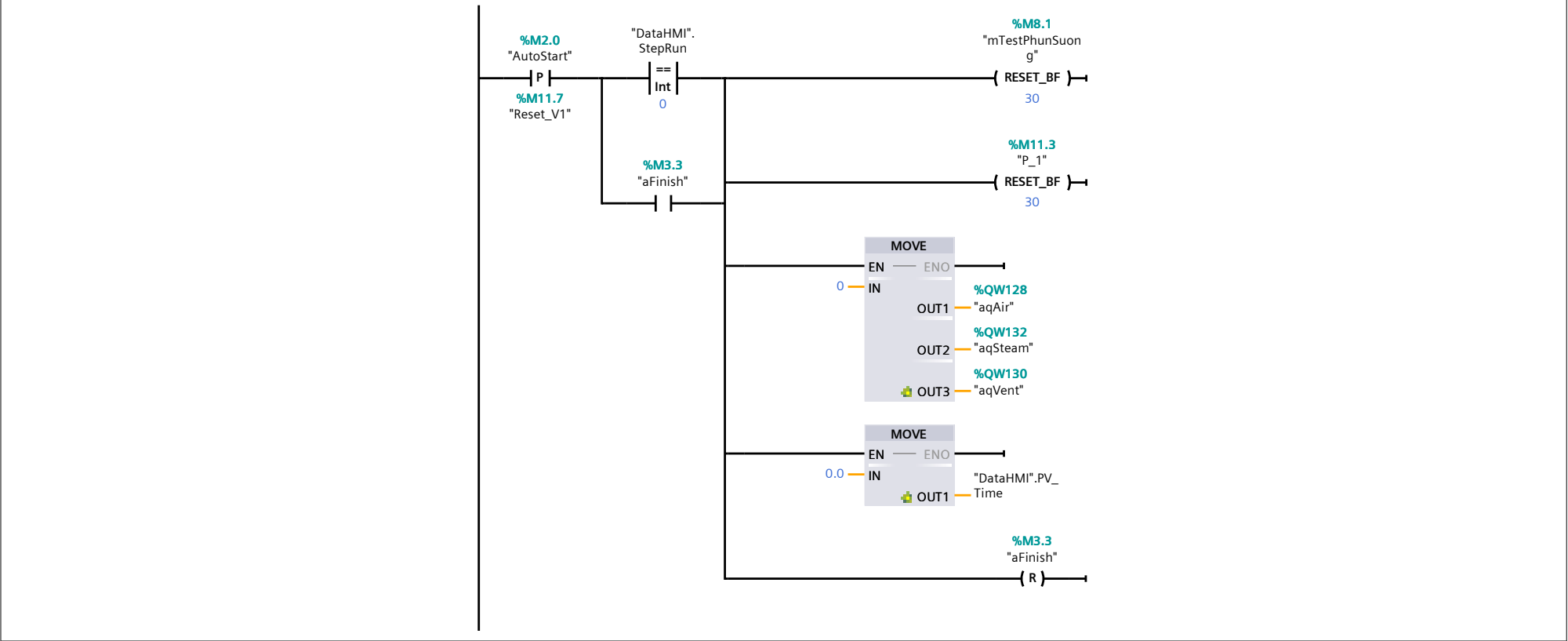
Network 3: Tính tổng thời gian



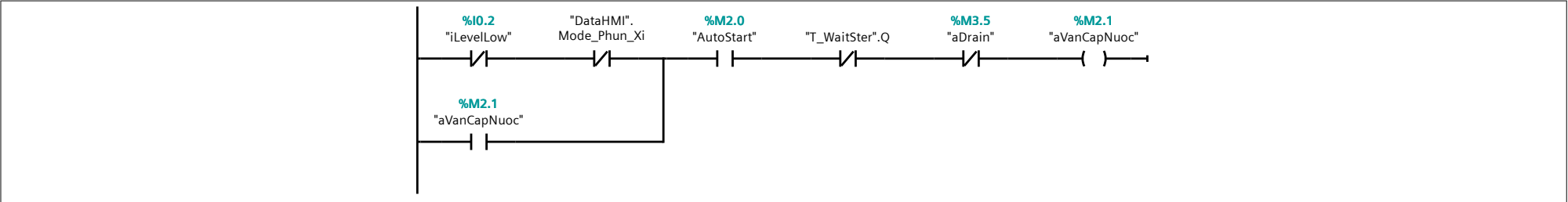
Network 4: Tính thời gian gia nhiệt



Network 5: Reset khi chạy tự động

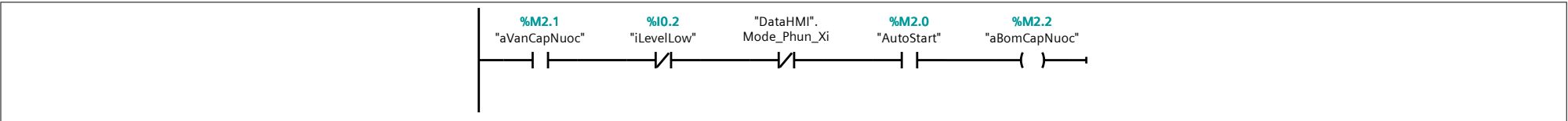


Network 6: A1.1: ĐK van cấp nước (Phun sương)



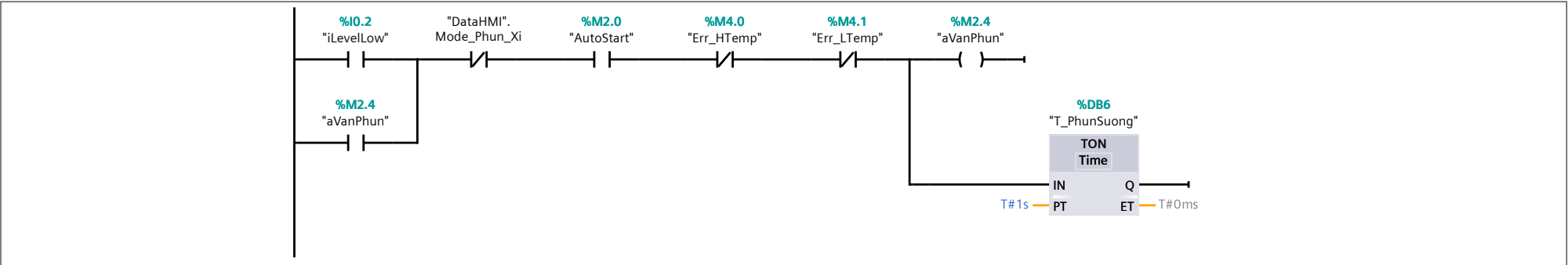
Network 7: A1.3: Mo bom cap nuoc (Phun sương)

Khi bom du lượng lượng thì se dung bom cap nuoc



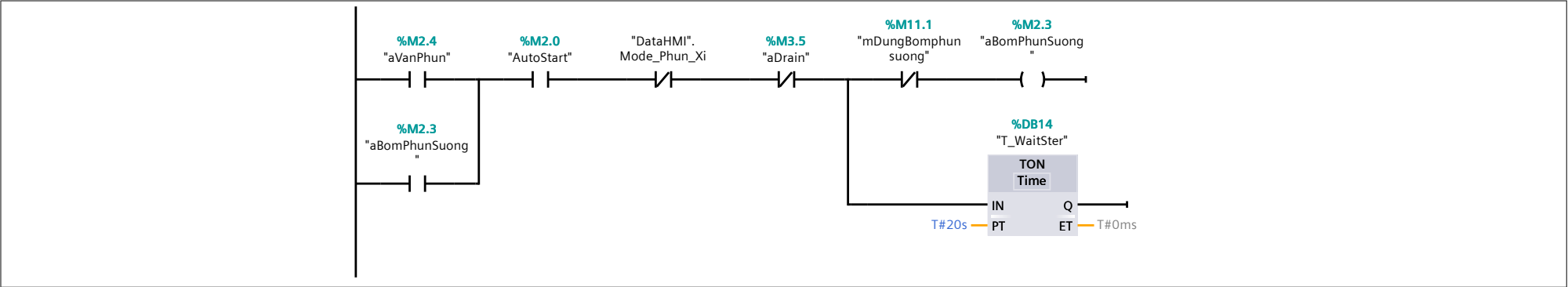
Network 8: A2.1: Mo van phun suong (Phun sương)

Khi du muc nuoc thì se bat bom phun suong

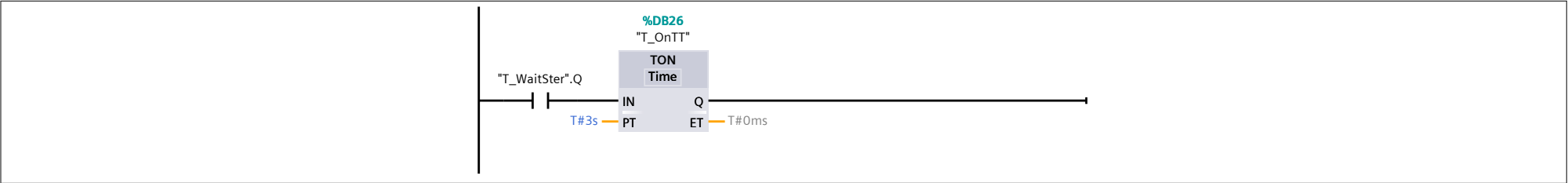


Network 9: A2.2: Mo bom phun suong (Phun sương)

Sau khi da mo van phun suong 1 s

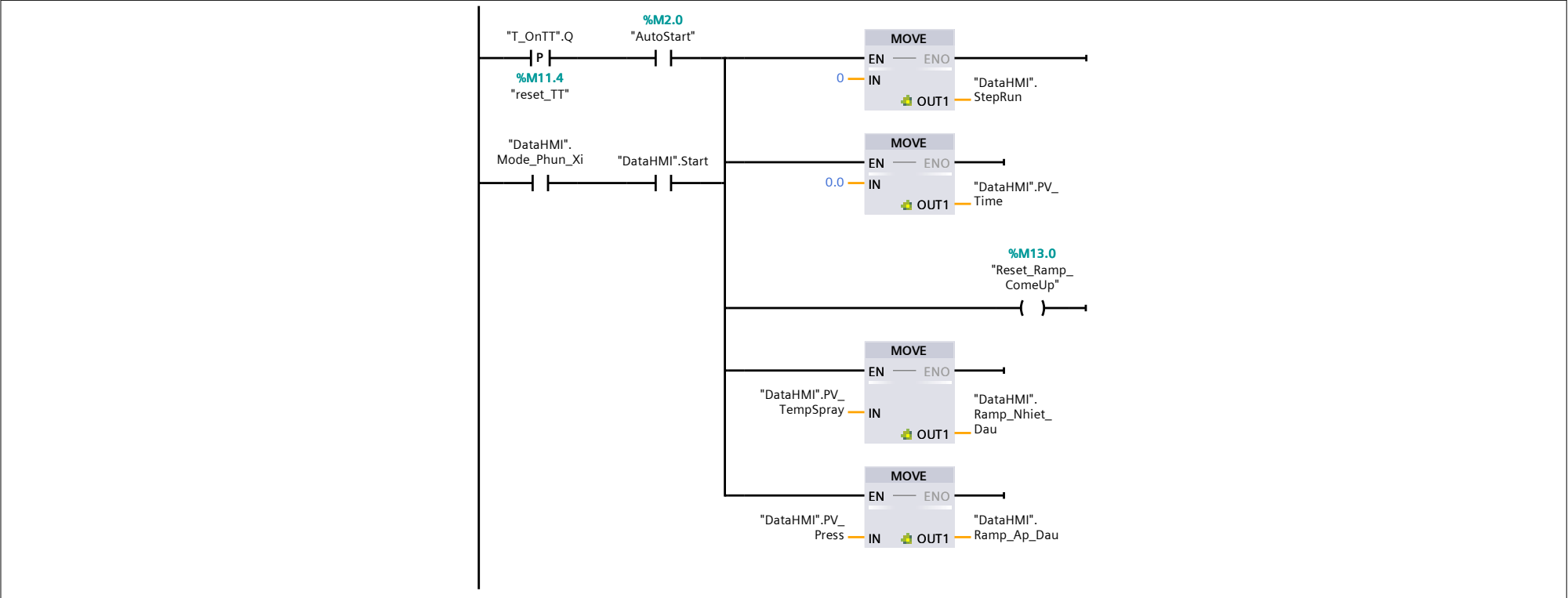


Network 10: A2.3: Chờ Lưu Lượng ổn định thi moi cho thanh trung (Phun sương)



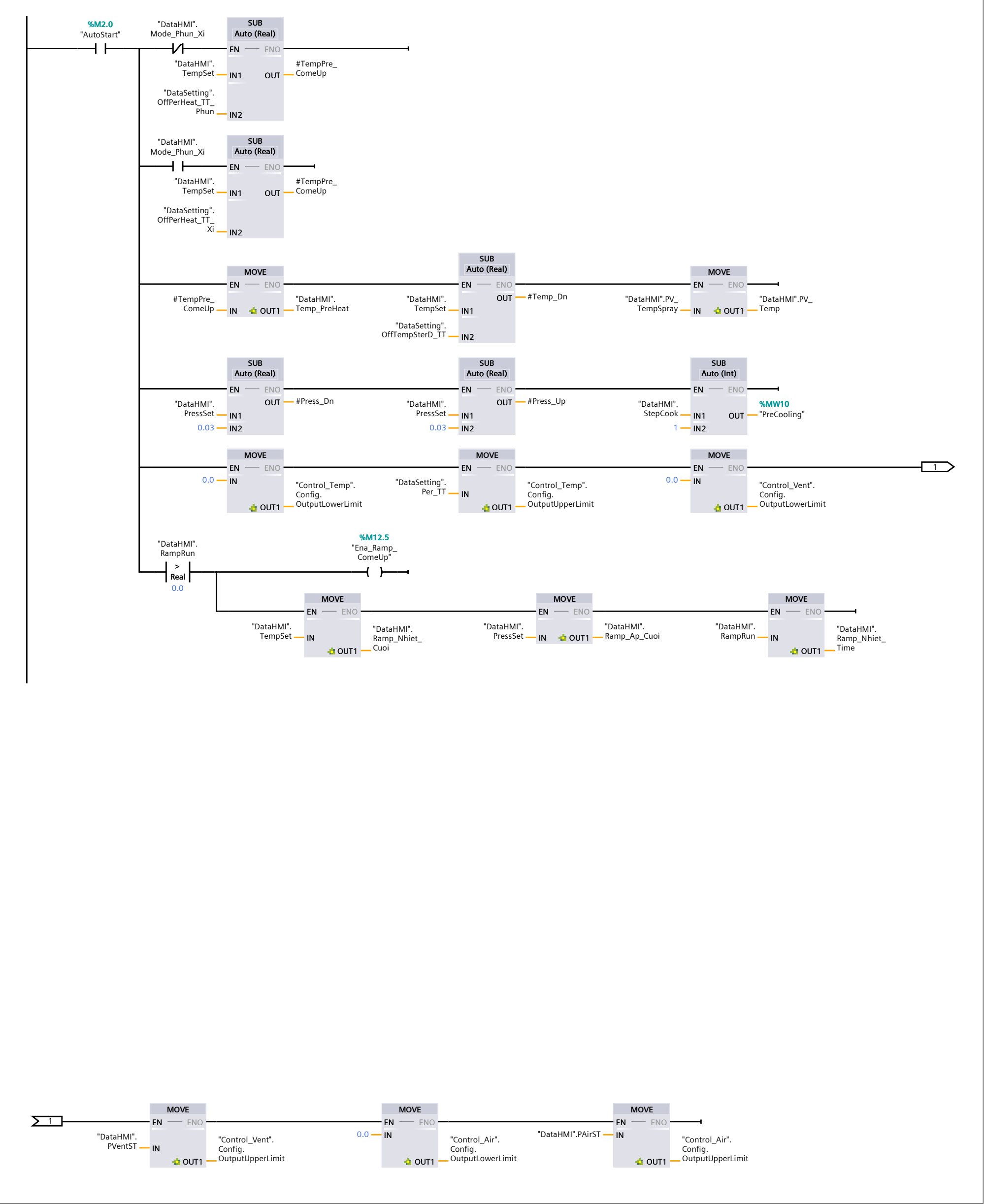
Network 11: A3: Bat dau qua trinh thanh trung

Neu Time BK >0 thi co bai khi, nguoc lai thi GN1



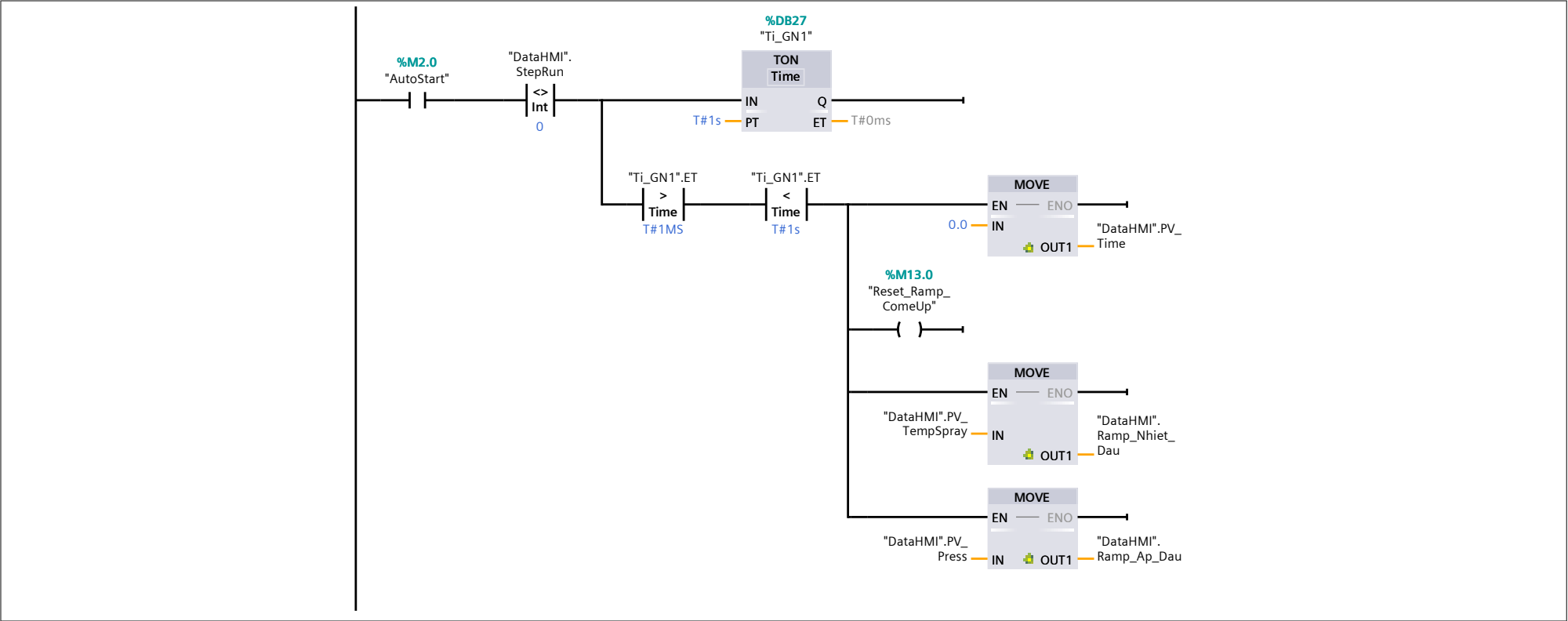
Network 12: Thông số toàn bộ 20 bước chạy

Network 12: Thông số toàn bộ 20 bước chạy



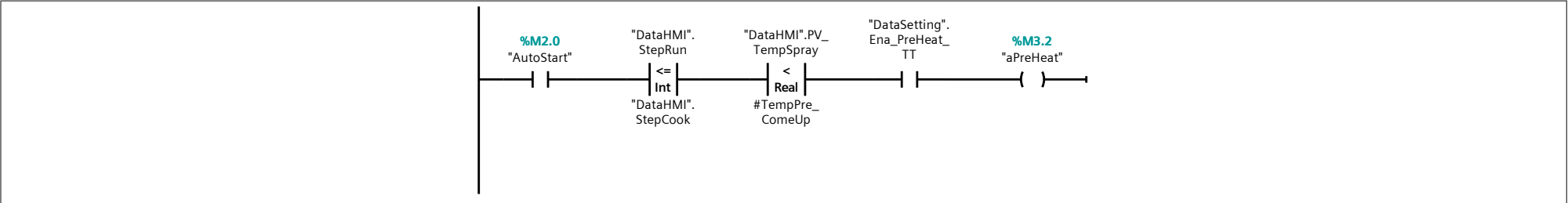
Network 13: Kiểm tra tgan thiết lập che do va reset TG_dem

Hàm Ramp Nhiệt
Reset hàm ramp
Set nhiệt độ hiện tại làm giá trị đầu

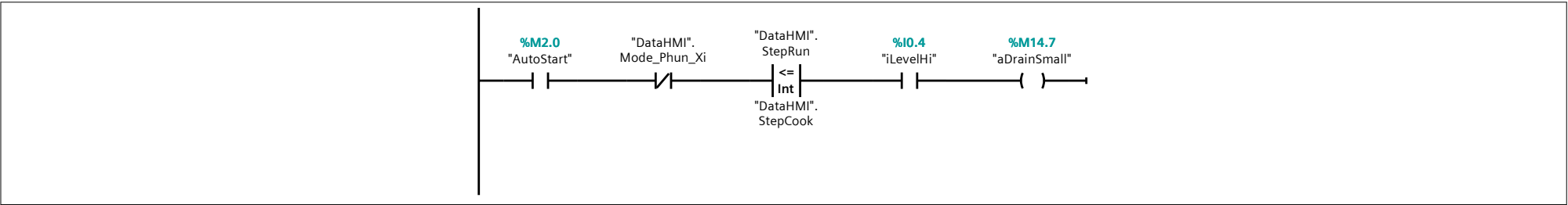


Network 14: Heating : Điều khiển van cấp hơi

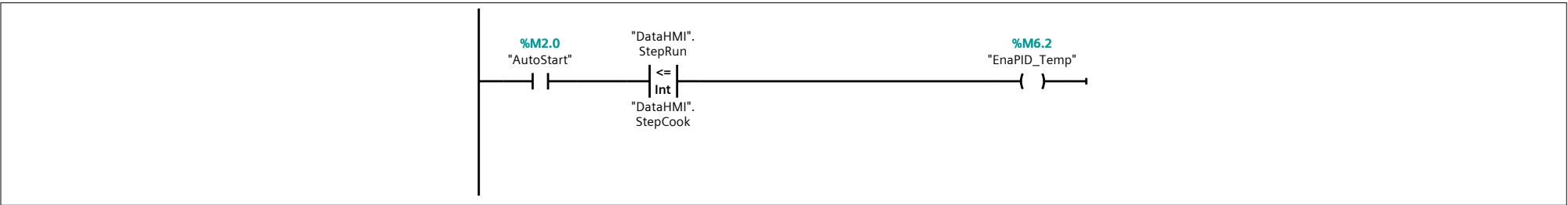
ON cho toi khi cach diem dat 3 do thi OFF



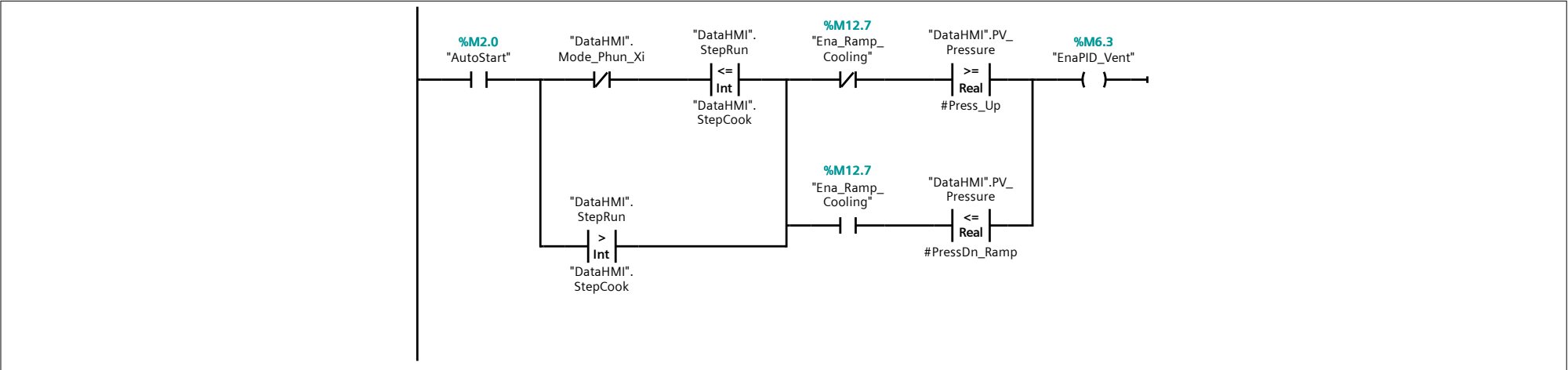
Network 15: Heating : Điều khiển van xả nước nhỏ



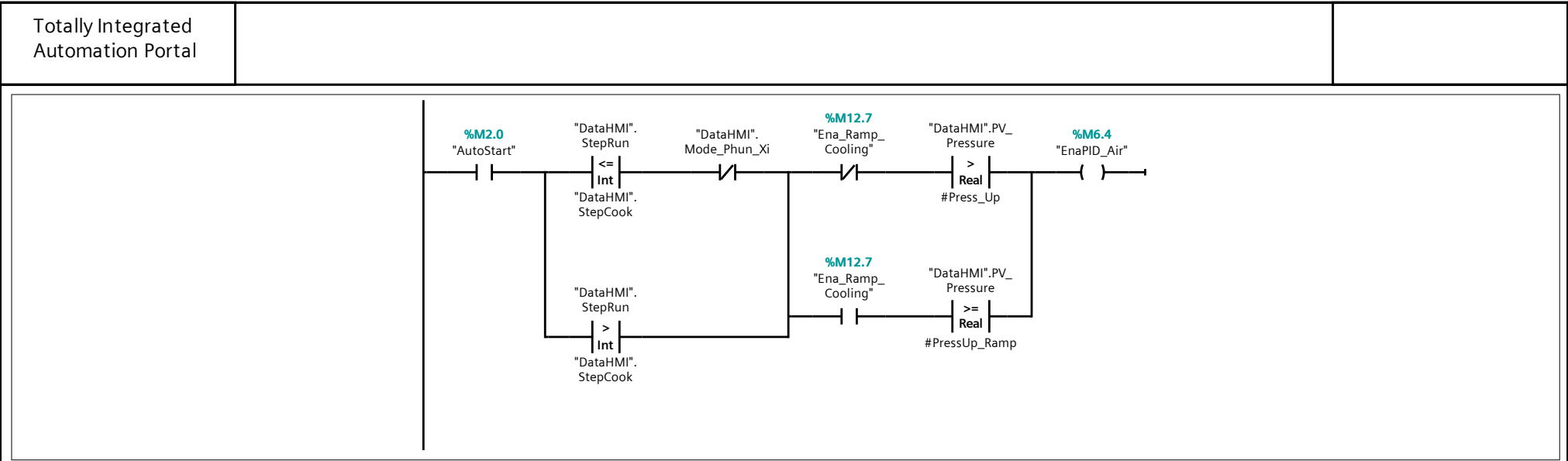
Network 16: PID Nhiệt : Điều khiển qua van TT hơi



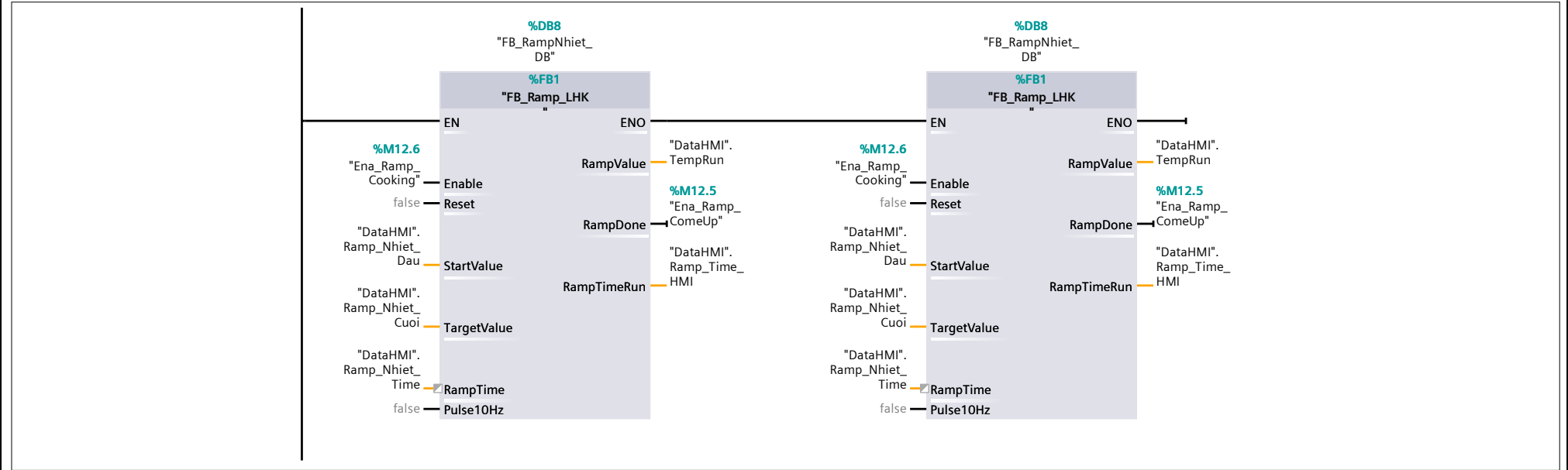
Network 17: PID Xả Áp : Điều khiển qua van TT thông



Network 18: PID Cấp Áp : Điều khiển qua van TT khí nén

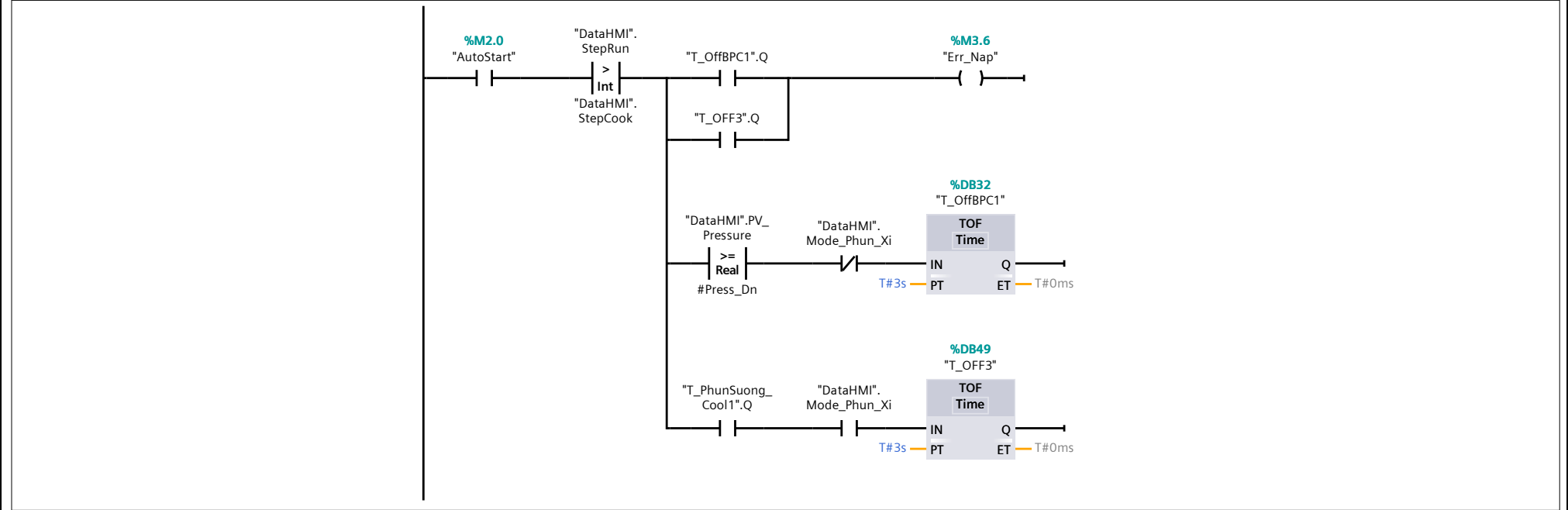


Network 19: Ramp Nhiệt _ Áp

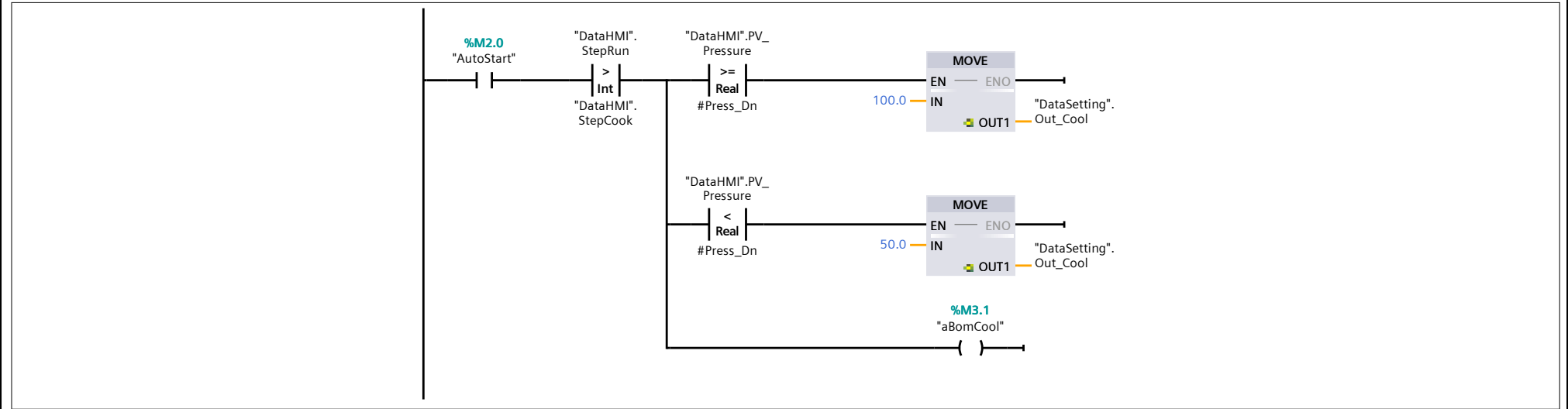


Network 20: Cooling : Điều khiển van Bypass

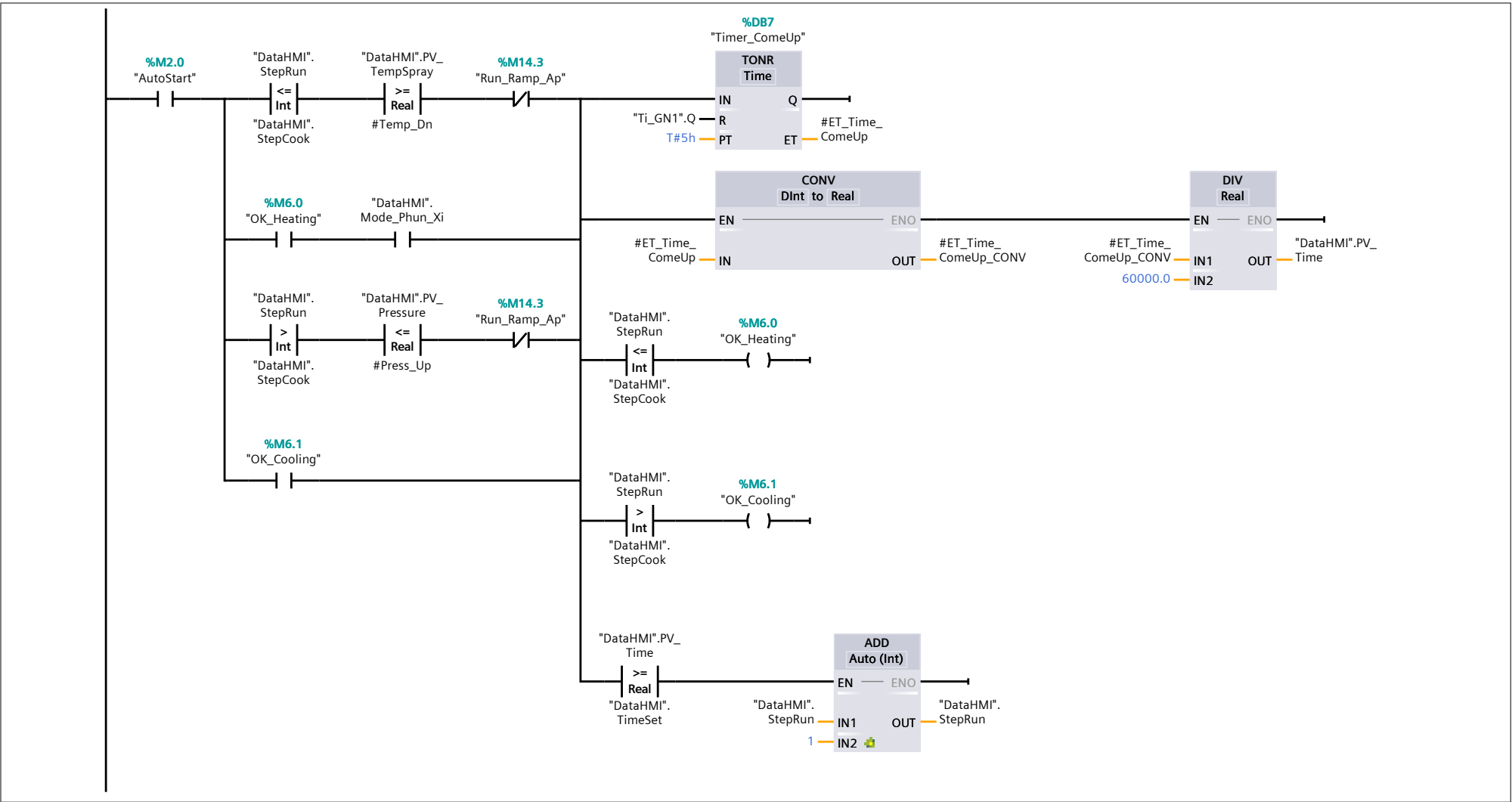
Mo van Bypass lan 1 va đóng van phun giải



Network 21: Cooling : Điều khiển van Cool + Bơm Cool

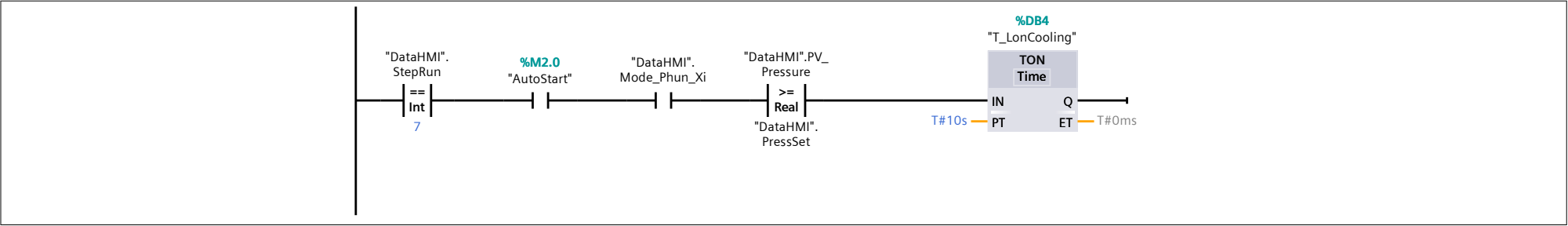


Network 22: Đếm thời gian giữa Hold

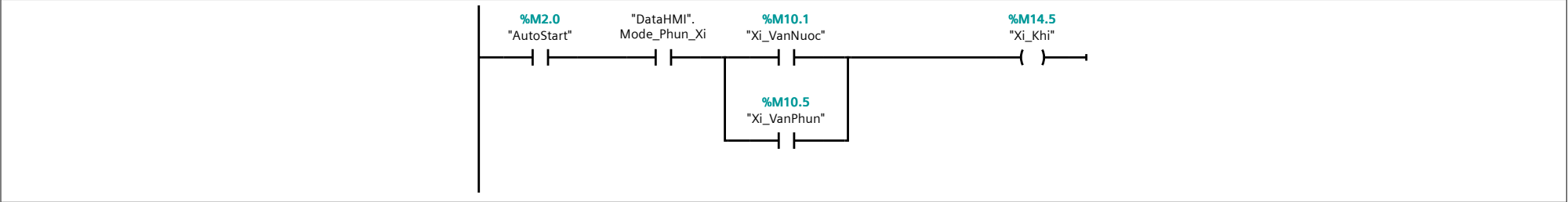


Network 23: Mode Lon: Cho ap OK thi cap nuoc

Khi áp dụng và cấp nước cho tôi mức giữa

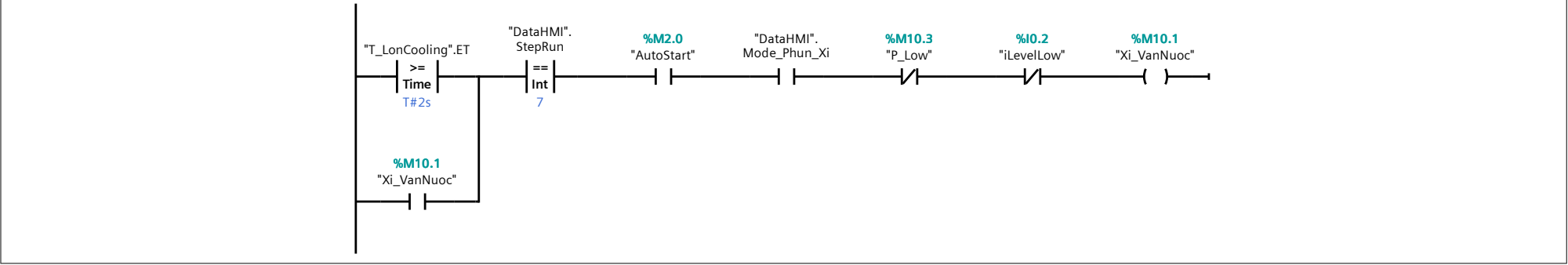


Network 24: Mode Lon: Nạp khí nén lúc đầu

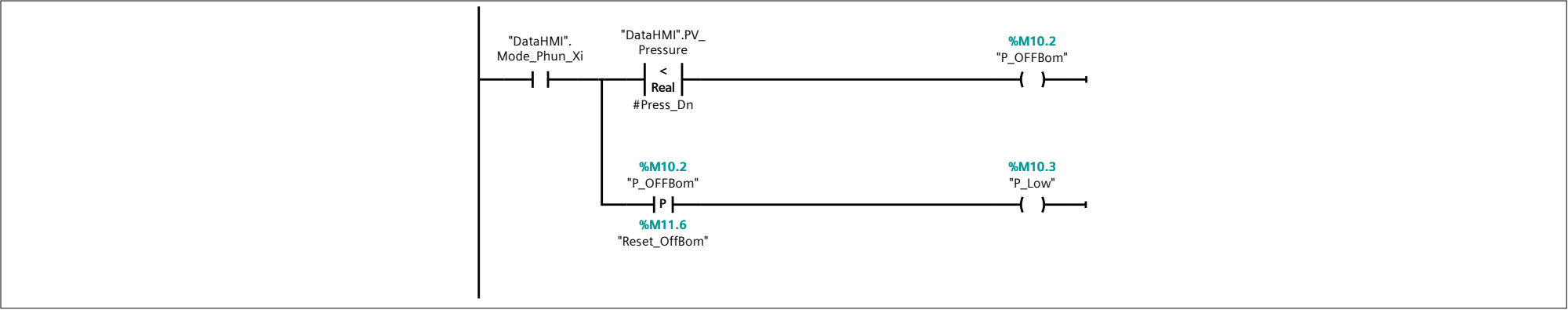


Network 25: Mode Lon: B1 _ Mở van cấp nước và van phun

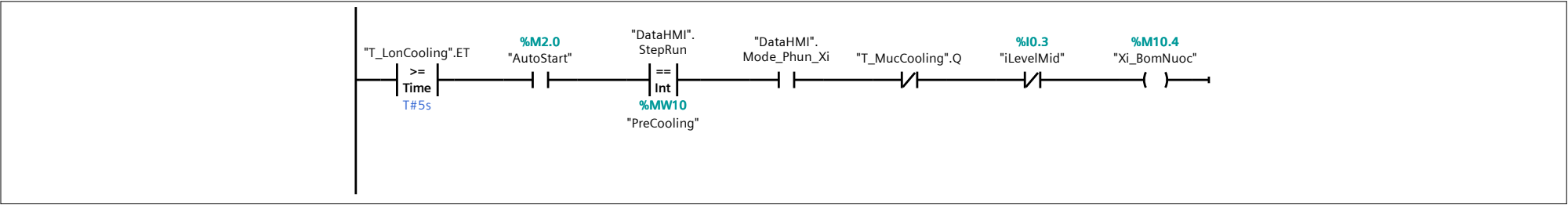
Mở bơm nước từ từ cho tới khi áp đã đủ



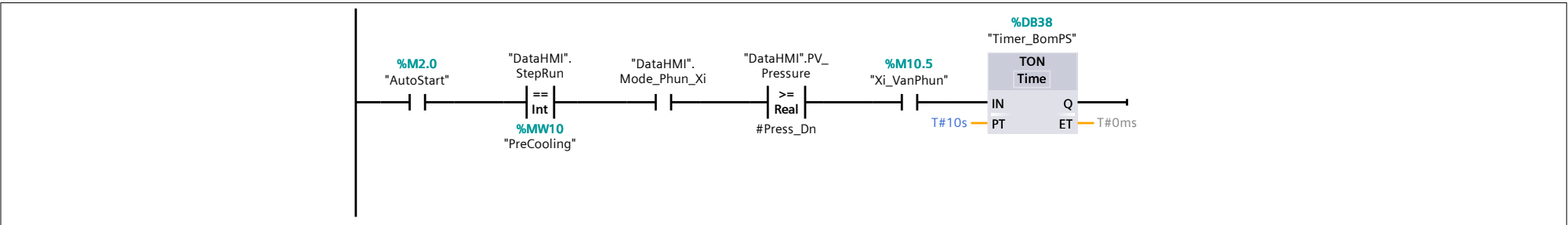
Network 26: Mode Lon: B2 _ Lon DK ap thap



Network 27: Mode Lon: B3 _ DK bom cap nuoc theo ap va muc

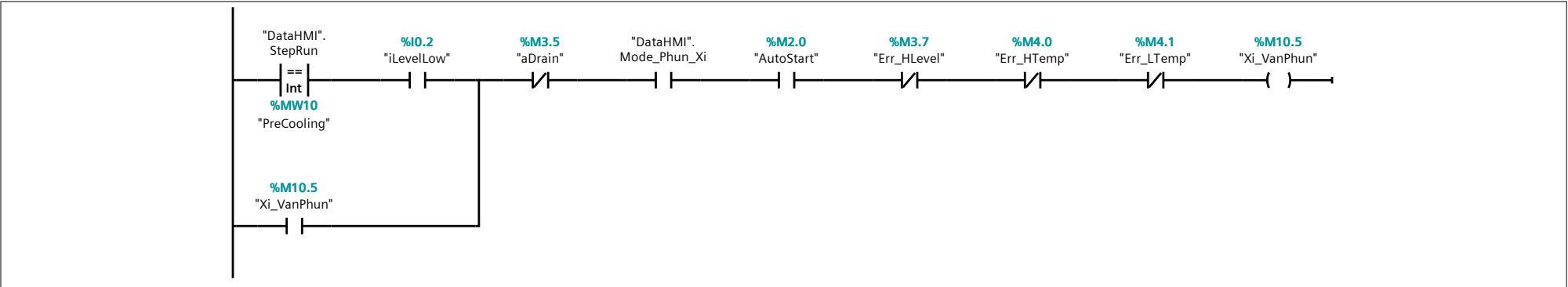


Network 28: Mode Lon: Delay Bom Phun Suong

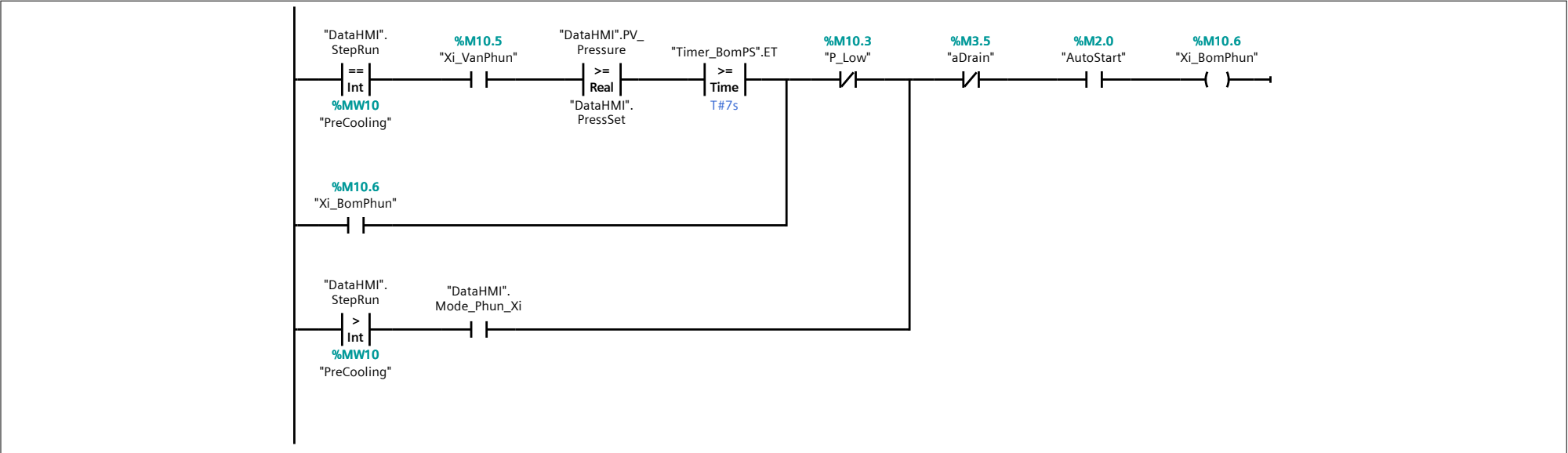


Network 29: Mode Lon: B4 _ ĐK van phun sương

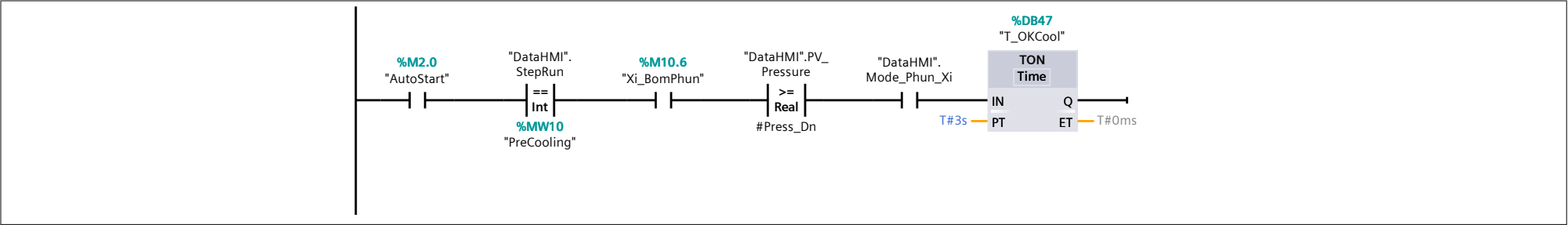
Khi nhiệt đạt đủ đk



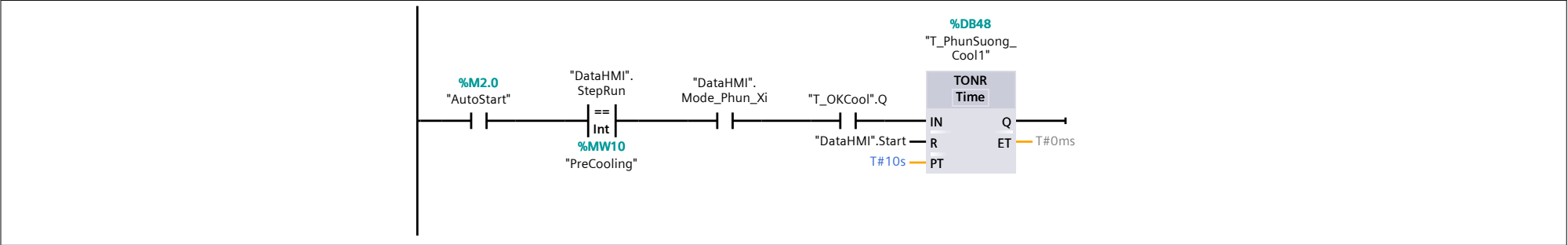
Network 30: Mode Lon: B4 _ DK Bom Phun Suong



Network 31: Mode Lon: B5 _ Cho ap on dinh thi mo van lam nguoi

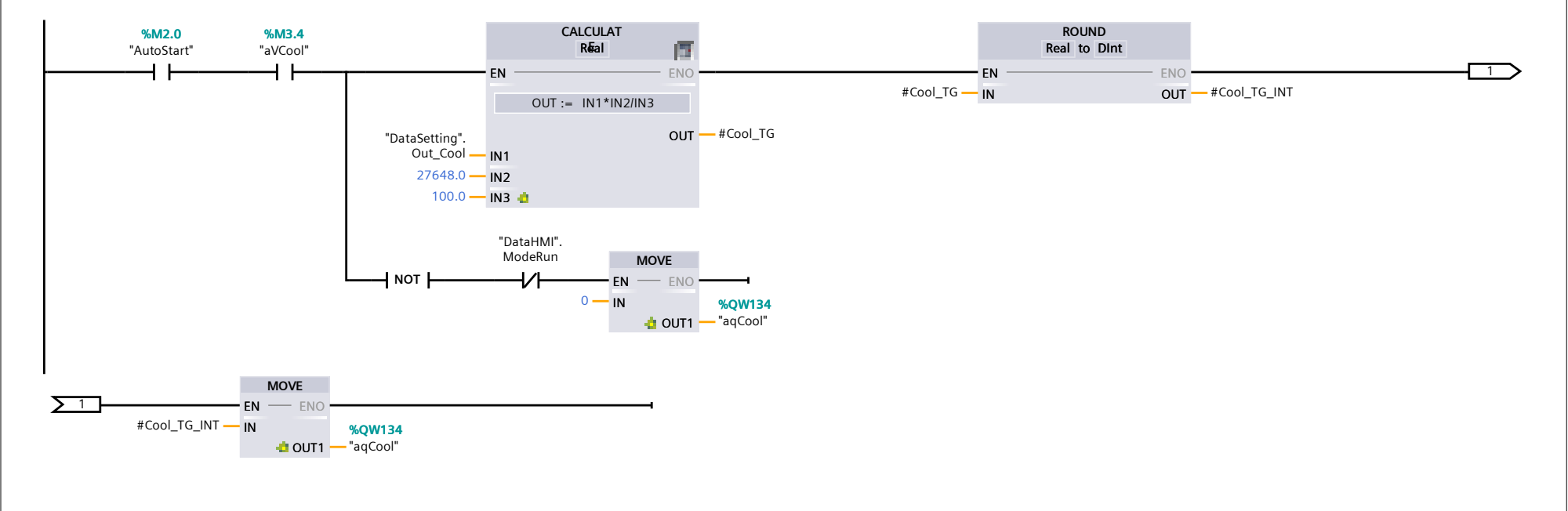


Network 32: Dem thời gian phun sương xi hoi

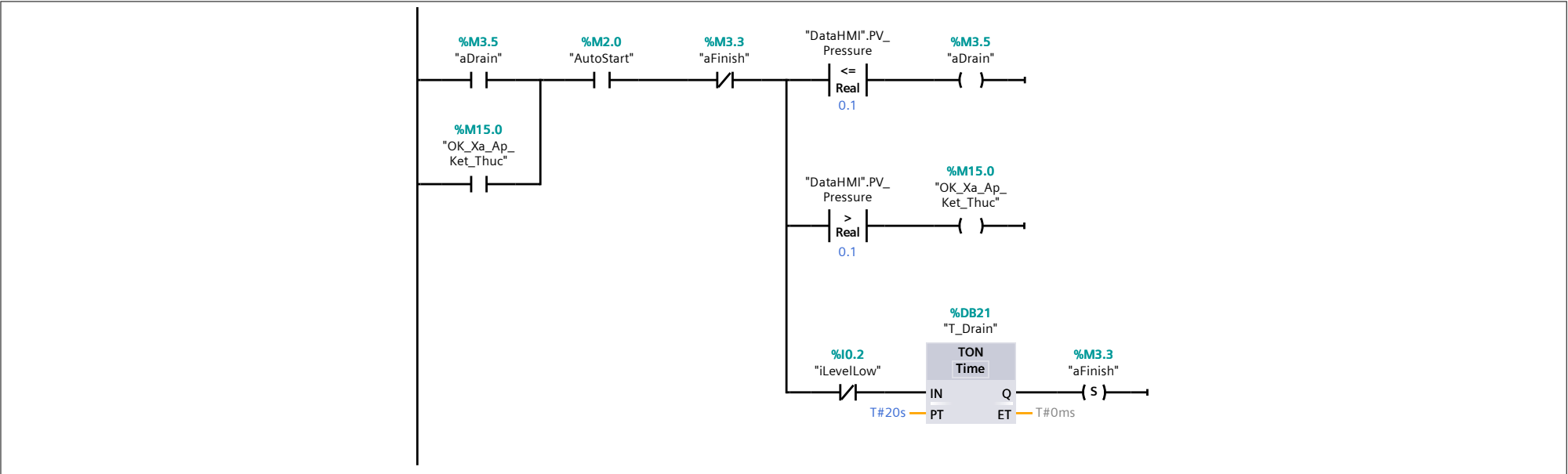


Network 33: Điều Khiển Van Cooling

Network 33: Điều Khiển Van Cooling



Network 34: D1: Xả nước



Network 35: Dừng bơm phun sương ở bước Cool4

Khi nhiệt độ thực bước Cool4 bằng nhiệt độ cài đặt HMI thì cho dừng bơm phun sương để không tạo áp nôi

